NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo văn bản số 70/ CV-QLDA ngày 27 tháng 06 năm 2022 của Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng huyện Kim Bảng)

❖ **Thông tin chung về dự án:**

- *Tên dự án:* Xây dựng tuyến đường giao thông liên xã (đoạn từ thông Bút Phong xã Liên Sơn đến đường ĐT.494, xã Thi Sơn), huyện Kim Bảng.

- *Tên chủ đầu tư dự án:* Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng huyện Kim Bảng

Địa chỉ trụ sở chính : Thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

Điện thoại :

Đại diện : Ông Nguyễn Văn Hải

Chức vụ : Giám đốc

I. Vị trí thực hiện dự án đầu tư

❖ ***Vị trí dự án***

Tuyến đường có tổng chiều dài khoảng 956,93m, trên tổng diện tích chiếm dụng khoảng 27.500 m^2. Khu vực dự án có vị trí cụ thể như sau:

Tuyến đường giao thông liên xã (đoạn từ thôn Bút Phong, xã Liên Sơn đến đường ĐT.494, xã Thi Sơn) có ranh giới :

- Phía Bắc giáp đất nông nghiệp.
- Phía Nam giáp đất nông nghiệp.
- Phía Đông giáp đường ĐT.494B.
- Phía Tây giáp đường thôn Bút Phong.

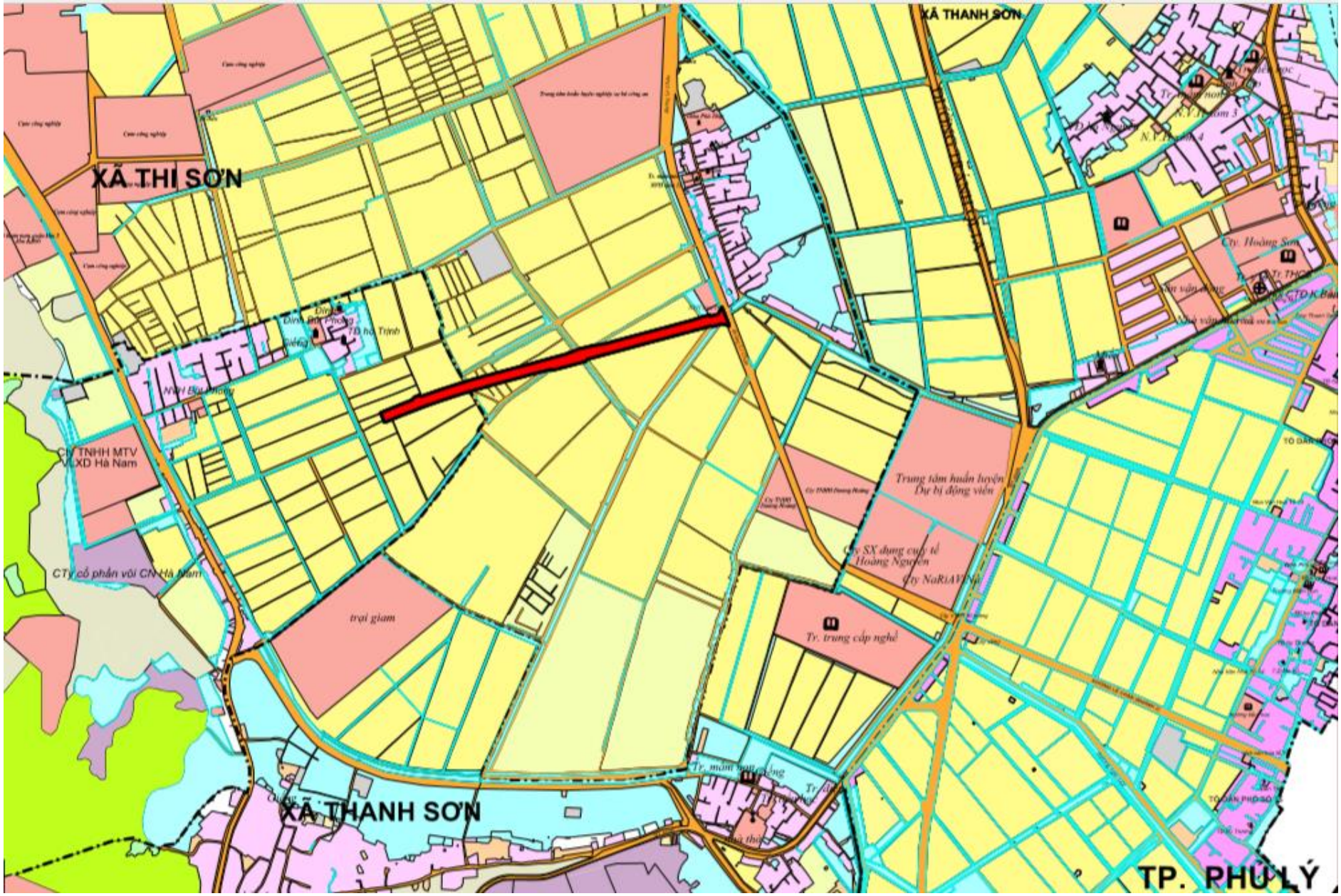
XÃ THI SƠN
XÃ THANH SƠN
XÃ THANH SƠN
TP. PHỦ LÝ
Cụm công nghiệp
Cụm công nghiệp
Cụm công nghiệp
Cụm công nghiệp
Đình thôn Phương Đ. hồ Trình
Mạch Đại Hoàng
CTy TNHH MTV VLXD Hà Nam
CTy cổ phần vôi CN Hà Nam
trại giam
Cty TNHH Hoàng Hoàng
Trung tâm huấn luyện Dự bị động viên
Cty SX dụng cụ tổ Hoàng Nguyên
Cty NaRiAV
Tr. trung cấp nghề
Cty. Hoàng Sơn
Sân vận động
TỔ DÂN PHỐ SỐ 1

❖ ***Phạm vi, quy mô công suất dự án***

Tuyến đường giao thông liên xã (đoạn từ thôn Bút Phong, xã Liên Sơn đến đường ĐT.494, xã Thi Sơn). Tổng chiều dài tuyến L = 956,93m. Trong đó:

Quy mô thiết kế:

Để phù hợp với quy hoạch thực tế trên tuyến và được sự nhất trí của chủ đầu tư dự án nên quy mô thiết kế được phân chia cụ thể như sau:

Thiết kế theo quy mô tương đương đường cấp 2 đồng bằng theo TCVN 4054:2005 (có châm trước kích thước hỡnh học).

Giải pháp thiết kế:

Các chỉ tiêu kĩ thuật như sau:

Bản đồ tuyến:

Hướng tuyến theo quy hoạch chung huyện Kim Bảng đã được lựa chọn nhằm hạn chế tối đa khối lượng đào đắp với chiều dài tuyến L = 956,93m.

Trắc dọc tuyến:

Cao độ tim tuyến trên cơ sở các tuyến đường hiện trạng và quy hoạch chung khu vực được thiết kế nâng cao, vuốt dốc dọc nhằm tạo êm thuận và đảm bảo cường độ mặt đường.

Trắc ngang tuyến:

- Chiều rộng mặt đường : $B_{mặt}$ = 2x7,5=15,0m (tính cả đan rãnh dự kiến hai bên đường).
- Chiều rộng dải phân cách : B_{dpc} = 5,0m.
- Chiều rộng lề đường : $B_{lề}$ = 1,0x2 = 2,0m.
- Độ dốc ngang mặt đường : i_m = 2% từ tim về hai bên.
- Độ dốc ngang lề đường : $i_{lề}$ = 4% về phía Taluy.
- Độ dốc mái đắp : m = 1/1.50.

Kết cấu áo đường :

* Kết cấu nền, mặt đường dự kiến như sau :

- Lớp mặt đường BTNC 19 dày 7cm (BTN hạt trung).
- Lớp nhựa bám dính 1.0kg/m^2.
- Lớp móng cấp phối đá dăm loại 1 dày 18cm.
- Lớp móng cấp phối đá dăm loại 2 dày 30 cm.
- Lớp móng đầm chặt K98, dày 50cm.
- Lớp móng đầm chặt K95, dày 50cm.

Kết cấu nền, lề đường:

- Phần nền đường xây dựng nằm trên nền đất ruộng: Phạm vi lòng đường, hè đường đào bỏ đất bùn, hữu cơ sâu 0,5m và hoàn trả bằng vật liệu đắp nền đầm chặt K ≥ 95.

- Phần nền đường xây dựng nằm trên nền ao, mương sâu: Phạm vi lòng đường, hè đường đào bỏ đất bùn, hữu cơ sâu 0,8m và hoàn trả bằng vật liệu đắp nền đầm chặt K ≥ 95.

- Vật liệu đắp nền bằng đá lẫn đất hoặc đá thải đầm chặt K ≥ 95.

Thiết kế nút giao:

*** Nút giao:**

+ Mở rộng bán kính cua R = 1m hoặc R = 12m tuỳ theo từng vị trí. Kết cấu phần mở rộng là kết cấu vuốt đường ngang.

+ Nút giao: Vuốt êm thuận vào đường cũ đang khai thác. Tại các vị trí điểm giao cắt bố trí các đường cong theo hiện trạng và mở rộng mặt đường và vuốt êm thuận vào tuyến đường cũ đang khai thác.

*** Đường ngang:** Tại những vị trí vuốt nhập vào đường cũ, tiến hành vuốt nhập cho êm thuận.

Thiết kế hệ thống cống thoát nước:

Hệ thống cống qua đường trên tuyến bao gồm: cống BxH 1,5x1,5m; cống BxH 2,0x2,0m giúp đảm bảo tưới tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và tiêu thoát nước khu công nghiệp dự kiến.

- Xây mới cống qua kênh BxH 1,5x1,5m với tổng chiều dài L = 35,0+37,0 = 72,0m. Kết cấu chung xây dựng: Thân cống hộp bê tông cốt thép mác 250 đá 1x2 (sản xuất và lắp đặt tại công trường) trên nền bê tông lót móng đá 1x2 mác 200 trên nền lót móng cống bằng đá dăm đệm dày 10cm đầm chặt được gia cố cọc tre L=2,0m mật độ 25 cọc/m^2. Khe nối cống được chèn vữa xi măng mác 100#. Bên ngoài xây mối nối cống bằng gạch xmcl vữa xi măng mác 75. Xây đầu cống bằng đá hộc vữa XM mác 100# trên nền đệm đá dăm dày 10 cm được gia cố cọc tre L=2,0m mật độ 25 cọc/m2.

- Xây mới cống qua kênh BxH 2,0x2,0m với tổng chiều dài L = 36,0+41,0 = 77,0m. Kết cấu chung xây dựng: Thân cống hộp bê tông cốt thép mác 250 đá 1x2 (sản xuất và lắp đặt tại công trường) trên nền bê tông lót móng đá 1x2 mác 200 trên nền lót móng cống bằng đá dăm đệm dày 10cm đầm chặt được gia cố cọc tre L=2,0m mật độ 25 cọc/m^2. Khe nối cống được chèn vữa xi măng mác 100# và dán bao tải tẩm nhựa đường. Bên ngoài mối nối đổ bê tông cốt thép mác 250 đá 1x2 dày 5cm. Thân cống quét nhựa đường thân cống 2 lớp 3 mặt. Xây đầu cống bằng đá hộc vữa XM mác 100# trên nền đệm đá dăm dày 10 cm được gia cố cọc tre L=2,0m mật độ 25 cọc/m^2.

- Đào đắp hoàn trả kênh đất tưới tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp trên tuyến từ Cọc 44+7,42m đến Cọc 67 có chiều dài L =110,53m với kết cấu :

+ Đào kênh đất bằng máy kết hợp thủ công.

+ Đắp bờ kênh bằng đất tận dụng đầm chặt dung trọng gama ≤1,45T/m^3.

II. Tác động môi trường của dự án đầu tư

2.1. Các tác động môi trường chính của dự án

a. Tác động đến môi trường không khí

Không khí bị ô nhiễm do các chất độc hại ô tô chạy trên đường khi khai thác, do máy móc thi công thải ra nhìn chúng khói độc hại và bụi không khí không đáng kể.

b. Tác động đến môi trường nước, đất

Quá trình sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng. Lượng nước thải này nếu không được thu gom xử lý sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất, không khí và nguồn nước tiếp nhận (kênh, mương, ao hồ, mạng lưới thu gom nước mặt khu vực dự án).

Các loại chất thải khác từ quá trình xây dựng dự án cũng như khi dự án đi vào hoạt động như chất thải rắn, chất thải nguy hại nếu không được thu gom sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất, nước khu vực dự án và lân cận.

c. Tác động đến môi trường sinh thái và sức khoẻ người dân

Quá trình xây dựng dự án sẽ phát sinh các loại chất thải như nước thải, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại,...

Các loại chất thải này nếu không được thu gom và xử lý triệt để sẽ là nguồn gây ô nhiễm đất, nước, không khí, là nơi phát sinh các mầm bệnh, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người dân khu vực dự án và lân cận.

2.2. Quy mô, tính chất của các loại chất thải phát sinh từ dự án

a. Quy mô, tính chất của nước thải và vùng có thể bị tác động do nước thải

- Giai đoạn xây dựng cơ bản: Khối lượng phát sinh khoảng 4.6 m^3/ngày.

- Tính chất: Là loại nước chứa đựng rất nhiều thành phần gây ô nhiễm: cặn bẩn, dầu mỡ, các chất hữu cơ khó phân huỷ sinh học, các loại vi sinh vật gây bệnh. Thành phần cần xử lý trong nước thải sinh hoạt là thành phần hữu cơ, cặn lơ lửng và vi sinh vật.

- Vùng bị ảnh hưởng: Các kênh, mương tiếp nhận nước thải trong khu vực dự án và lân cận.

b. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải và vùng có thể bị tác động do bụi, khí thải
Các yếu tố môi trường bị ảnh hưởng khi thi công

- Phát sinh khí bụi khi trời nắng, lầy lội khi trời mưa.
- Khí độc hại phát sinh do vận hành máy móc thi công
- Các rủi ro do tai nạn lao động.
- Rác và nước thải do tập chung đông người ở một chỗ.
- Tiếng ồn: Chủ yếu do các trang thiết bị thi công gây ra.
- Chiếm giữ tạm thời các khu đất trống và đường cho công việc xây dựng.
- Các hoạt động này chỉ diễn ra trong một thời gian ngắn.

Các yếu tố môi trường ảnh hưởng khi công trình đi vào khai thác:

- Bụi: Chủ yếu yếu do các phương tiện hoạt động trên đường gây ra.
- Tiếng ồn: Chủ yếu yếu do các phương tiện hoạt động trên đường gây ra.

- Khí thải: Do khí thải của các loại xe động cơ gây ra.
- Tai nạn giao thông .
- Ô nhiễm dòng chảy khi trời mưa.

c. Quy mô, tính chất của chất thải rắn

❖ *Chất thải rắn sinh hoạt*

- Giai đoạn xây dựng cơ bản:

Giai đoạn này, chất thải rắn bao gồm

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Khối lượng phát sinh khoảng Khối lượng phát sinh khoảng 22 kg/ngày.

+ Chất thải rắn xây dựng: Là các chất thải của vật liệu thừa, đất đá do quá trình vận chuyển nguyên vật liệu rơi vãi, phế thải, vỏ bao bì, thùng gỗ. Tuy nhiên loại chất thải này có thể tận dụng, thu gom trong quá trình thi công tùy theo từng chủng loại. Khối lượng chất thải rắn xây dựng dự báo chiếm 0,05% tổng khối lượng thi công.

Lượng đất đá thải sẽ được đổ thải đúng vị trí quy định.

- Giai đoạn dự án đi vào hoạt động: Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động vệ sinh đường, nạo vét hệ thống cống rãnh; hoạt động sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống biển báo tín hiệu.

- Vùng bị ảnh hưởng: Môi trường không khí, cảnh quan khu vực dự án và lân cận.

d. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

- Giai đoạn xây dựng cơ bản: Khối lượng phát sinh khoảng 17kg/tháng.
- Tính chất: Là loại chất thải chứa nhiều thành phần khó phân hủy như giẻ lau dính dầu mỡ, dầu nhớt thải, que hàn….gây nguy hại cho môi trường và sức khỏe con người.

2.3. Các tác động môi trường khác

- Tiếng ồn, độ rung trong quá trình thi công xây dựng
- Tác động đến hệ thống tưới tiêu, thoát nước khu vực.
- Tác động đến giao thông của khu vực.

III. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường

3.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

a. Giảm thiểu tác động của bụi

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

+ Phun nước làm ẩm để tránh phát tán bụi với tần suất 4 lần/ngày vào thời điểm nắng nóng hanh khô.

+ Phun nước giảm thiểu bụi tại các tuyến đường vận chuyển.

+ Ngăn ngừa bụi phát tán tại các bãi chứa tạm: tập kết nguyên vật liệu tạo chiều cao bãi chứa không quá 1.5m để dễ dàng che chắn.

+ Thi công dứt điểm các hạng mục, dọn dẹp mặt bằng thi công vào cuối ngày.

+ Sử dụng xe vận chuyển còn niên hạn, định kỳ kiểm tra bảo dưỡng.

+ Sử dụng máy móc, thiết bị thi công còn mới, thường xuyên được bảo dưỡng và sửa chữa tại các gara chuyên dụng.

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Phun nước vào ngày nắng nóng, hanh khô. Vòi phun của xe được thiết kế bảo đảm phun đều trên mặt đường và đủ lực để bùn đất vào các rãnh bên đường, không gây lầy bùn trên mặt đường. Dự kiến đơn vị thực hiện là đơn vị quản lý tuyến đường. Quét dọn mặt đường 1 lần/ngày; xây dựng gờ giảm tốc, biển báo tốc độ và kiểm soát các phương tiện vận chuyển đảm bảo đúng tốc độ.

b. Hệ thống thu gom và xử lý nước thải, nước mưa

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Nước thải sinh hoạt:

+ Sử dụng nhà vệ sinh di động dạng container (01 container 20 feet có 4 phòng) để quản lý và thu gom lượng nước thải sinh hoạt phát sinh.

+ Định kỳ 3 lần/tuần sẽ thuê đơn vị chuyên trách đến thu gom và mang các loại chất thải của nhà vệ sinh di động đi xử lý theo quy định.

- Nước thải thi công:

+ Không tập trung các loại nguyên vật liệu gần các tuyến thoát nước để ngăn ngừa chất thải rò rỉ qua đường thoát nước thải.

+ Nước thải thi công: được bố trí lắng cặn tại bể lắng có kích thước rộng x dài x cao = 0,5 x 1,0 x 1,0 (m)

- Nước mưa chảy tràn: khu vực tập kết nguyên vật liệu và phế thải xây dựng được che chắn bằng bạt, chống rửa trôi làm tắc hệ thống thoát nước. Thường xuyên dọn dẹp vệ sinh mặt bằng thi công sạch sẽ hàng ngày tránh đất đá và chất bẩn rơi vãi.

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

c. Biện pháp giảm thiểu tác động của nước mưa

- Nước mưa từ mặt đường được chảy tràn chảy vào hệ thống kênh mương của khu vực.

- Thường xuyên quét dọn tuyến đường và nạo vét hệ thống thoát nước mưa để không làm ảnh hưởng đến khả năng thoát nước của tuyến đường

Đơn vị quản lý tuyến đường chịu trách nhiệm tu sửa, vệ sinh đường xá thường xuyên nhằm khi có mưa lớn có thể thoát nước nhanh nhất.

d. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải rắn

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Thu gom, xử lý chất thải rắn xây dựng:

Chất thải rắn xây dựng của dự án được phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý CTRXD theo Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về ban hành quy định quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Chất thải rắn có thể được tái chế sử dụng ngay trên công trường hoặc tái sử dụng ở các công trường xây dựng khác: đất vét hữu cơ, gạch vỡ, vữa, bê tông thừa sử dụng làm vật liệu san nền ngay tại công trường.

Chất thải rắn không tái chế, tái sử dụng được phải đem đổ thải, chôn lấp theo quy trình quy định.

Phế liệu xây dựng sẽ được tập trung riêng biệt tại các bãi chứa quy định trên công trường trước khi được công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Hà Nam mang đi xử lý.

Bố trí 02 thùng dung tích 120 lít/thùng để lưu giữ CTR xây dựng, các thùng chứa được đặt trong nhà lưu giữ chất thải rắn xây dựng ở cạnh khu lưu giữ tạm thời CTNH, khu vực lưu giữ là dạng nhà container 10 feet.

- Thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt của cán bộ, công nhân tham gia xây dựng dự án:

Các loại chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng trên công trường được thu gom chứa vào các thùng chứa rác. Đơn vị thi công bố trí 01 thùng đựng rác dung tích 120 lít/thùng chứa rác thải sinh hoạt. Công ty sẽ hợp đồng với đơn vị chức năng đến thu gom và mang đi xử lý (vào cuối giờ chiều hàng ngày).

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Thường xuyên quét dọn tuyến đường và nạo vét hệ thống thoát nước.

Khối lượng mùn, bùn thải và chất thải rắn trong quá trình dọn dẹp tuyến đường được mang đi xử lý đúng quy định.

e. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải nguy hại

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

Chất thải nguy hại từ quá trình thi công xây dựng bao gồm dầu mỡ thải, vỏ hộp sơn, cặn sơn, bóng đèn hỏng, vỏ can, thùng dính dầu mỡ, giẻ lau nhiễm dầu mỡ, đầu mẫu que hàn,... sẽ được phân loại, thu gom vào 05 thùng chứa chuyên dụng, dung tích 50 lít/thùng có nắp đậy, CTNH sau đó được chứa vào nhà container (container 10feet) được bố trí trên công trường. Chất thải nguy hại này sẽ được chủ đầu tư hợp đồng với đơn vị có tư cách pháp nhân đưa đi xử lý. Chất thải nguy hại được quản lý và xử lý theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

f. Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung và ô nhiễm khác

❖ *Giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung trong giai đoạn xây dựng*

- Không hoạt động vào các giờ cao điểm về mật độ giao thông.

- Ô tô chuyên chở nguyên vật liệu phải có bạt che phủ, không chở quá tải, không làm rơi vãi đất đá, nguyên vật liệu để hạn chế tối đa sự phát thải bụi ra môi trường.

- Không sử dụng máy móc thiết bị quá cũ trong thi công. Các thiết bị đều lắp ống giảm thanh.

- Quy định tốc độ xe ra vào công trình, vận hành máy móc đúng thông số kỹ thuật đã quy định.

- Sử dụng các loại xe được đăng kiểm theo quy định.

3.2. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án

Các công trình bảo vệ môi trường chính của dự án như sau:

Bảng: Danh mục công trình bảo vệ môi trường giai đoạn xây dựng của dự án

TT	Công trình bảo vệ môi trường
1	Khu tập kết rác sinh hoạt
2	Thùng chứa rác thải
3	Kho lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại

IV. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

4.1. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của dự án

a. Nội dung và yêu cầu chương trình giám sát môi trường

- Giám sát chất thải: Giám sát khối lượng và chủng loại phát sinh và công tác quản lý, thu gom, lưu giữ, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại.

- Giám sát tác động: Giám sát chất lượng môi trường không khí khu vực thực hiện dự án và lân cận.

b. Tần suất và thông số giám sát

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Các vấn đề cần giám sát:

+ Số lượng phát sinh (kg/tháng), chủng loại, thành phần chất thải phát sinh.

+ Cách thức thu gom, phân loại và lưu trữ chất thải.

+ Cách thức xử lý chất thải (thuê đơn vị có chức năng đem đi xử lý).

- Tần suất giám sát: Thường xuyên

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Giám sát, phòng ngừa sự cố sụt lún công trình

- Tần suất giám sát: Thường xuyên

4.2. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố

a. Sự cố ùn tắc giao thông

Phối hợp với các cơ quan chức năng, tổ chức phân luồng giao thông hợp lý, đặc biệt vào các giờ cao điểm 6-8h và 16-19h hàng ngày, giảm thiểu ùn tắc giao thông trên tuyến đường dự án.

Đặt biển báo giảm tốc độ trên tuyến đường

Bố trí cán bộ hướng dẫn phân luồng giao thông, phương tiện dừng đỗ đúng nơi quy định tránh ắch tắc, tai nạn

b. Giảm thiểu tai nạn giao thông, tổ chức giao thông tại các nút giao

Bố trí hệ thống an toàn giao thông theo quy định hiện hành, nhằm hướng dẫn giao thông trên dọc tuyến, để tài xế tiếp nhận các thông tin một cách đầy đủ, tiện lợi nhằm nâng cao điều kiện an toàn giao thông. Hình dáng, quy cách, vị trí, kích thước, màu sắc....của hệ thống này tuân theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

V. Các nội dung khác có liên quan đến dự án đầu tư

5.1. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022-2024

5.2. Tổng mức đầu tư dự án dự kiến

- Tổng mức đầu tư dự án dự kiến: 14.950 triệu đồng.
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn khác.